

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 09/9/2021

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thịnh và bà Đỗ Thị Thu Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 122/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1991. Có mặt.

Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn H, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/5/2021, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hồ Văn H đăng ký kết hôn vào ngày 29/01/2016 tại UBND xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An, kết hôn có tìm hiểu tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Khoảng năm

2018 vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do anh H không đi làm, không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên rượu chè. Chị và gia đình đã khuyên anh H nhiều lần nhưng anh H không thay đổi. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 3/2021, chị đã về nhà bố mẹ đẻ tại thôn B, xã N ở từ đó cho đến nay. Quá trình sống ly thân chị và anh H không còn quan tâm nhau, chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn anh Hồ Văn H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hồ Phạm A N, sinh ngày 17/11/2017, hiện nay con chung đang ở với chị L, ly hôn chị xin được nuôi con; chị không yêu cầu anh H đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Bản sao các tài liệu khởi kiện, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, thông báo thay đổi lịch xét xử nhưng bị đơn anh Hồ Văn H đều vắng mặt, không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/6/2021 ông Hồ K (bố của anh Hồ Văn H) trình bày: Anh H đã được gia đình thông báo về việc chị L nộp đơn tại Tòa án. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các tài liệu như: thông báo thụ lý, thông báo phiên họp tiếp cận, kiểm tra công khai chứng cứ và hòa giải, tập tài liệu khởi kiện, gia đình đã nhận và thông báo lại cho anh H biết, nhưng do dịch Covid – 19 đi lại khó khăn nên không thể về được. Qua điện thoại anh H có ý kiến: Về quan hệ hôn nhân: chị L làm đơn gửi Tòa án thì chị L tự giải quyết, anh H không nhất trí ly hôn, anh có nguyện vọng đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc gia đình. Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là: Hồ Phạm A N, sinh ngày 17/11/2017 hiện nay đang ở với chị L, ly hôn anh H cũng có nguyện vọng được nuôi con; Về tài sản: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại UBND xã N: Anh H hiện nay đang có hộ khẩu thường trú tại thôn A, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Anh H mới đi khỏi địa phương từ khoảng ngày 10/6/2021, vào các ngày lễ tết, gia đình có việc anh H vẫn về địa phương. Anh H làm nhôm kính ở Đà Nẵng, địa chỉ cụ thể địa phương không biết vì anh H không thông báo. Cùng nơi cư trú với anh H có bố đẻ là ông Hồ K và mẹ đẻ là bà Trương Thị H, hiện đang thường xuyên có mặt ở địa phương.

Anh Hồ Văn H và chị Phạm Thị L có đăng ký kết hôn ngày 20/01/2016 tại UBND xã N. Hôn nhân hợp pháp, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do mâu thuẫn về kinh tế. Anh H không có việc làm ổn định, không lo xây dựng kinh tế.

Anh H và chị L có 01 con chung là Hồ Phạm A N, sinh ngày 17/11/2017, hiện nay con chung đang ở với chị L. Nay chị L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh H, xin nuôi con chung là A N thì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý, thu thập chứng cứ, tổng đạt văn bản và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án tại phiên tòa lần thứ nhất và phiên tòa lần thứ hai theo điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị L, đề nghị tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phạm Thị L được ly hôn anh Hồ Văn H.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Hồ Phạm A N, sinh ngày 17/11/2017, hiện nay đang ở với chị L. Chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con là nguyện vọng chính đáng, hiện nay con nhỏ cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ. Nên tiếp tục giao con chung là Hồ Phạm A N cho chị Phạm Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H, vì chị L không yêu cầu.

Về tài sản: không ai yêu cầu nên miễn xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Phạm Thị L có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Hồ Văn H, đây là vụ án “Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Anh Hồ Văn H có hộ khẩu thường trú tại thôn A, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

[1.2] Về việc xét xử vắng mặt: Bị đơn đã được Tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp, Thông báo hoãn và thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng và hòa giải cùng các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, Quyết định hoãn phiên tòa, Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị L và anh Hồ Văn H là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống giữa chị L và anh H xảy ra nhiều mâu thuẫn. Mâu thuẫn trở nên trầm trọng vào tháng 3/2021, nguyên nhân là do mâu thuẫn về kinh tế, anh H không có công an việc làm, không chăm lo xây dựng kinh tế gia đình. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2021 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Mặc dù đã được gia đình hai bên tích cực khuyên bàn vợ chồng đoàn tụ nhưng không được. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho chị Phạm Thị L được ly hôn anh Hồ Văn H.

[2.2] Về con chung: Nguyên vọng xin được nuôi con của chị L là chính đáng. Việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi, nguyện vọng của con chưa thành niên. Từ khi ly thân cho đến nay, con chung do chị L trực tiếp nuôi dưỡng và đảm bảo tốt về mọi mặt, hiện nay cháu Hồ Phạm A N còn nhỏ, cần nhiều hơn sự chăm sóc của người mẹ. Căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, có căn cứ chấp nhận nguyện vọng của chị L là được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Chị L không yêu cầu anh Hào đóng góp cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

[2.3] Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[3] Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L được ly hôn anh Hồ Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung Hồ Phạm A N, sinh ngày 17/11/2017 cho chị Phạm Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hồ Văn H do chị L không yêu cầu.

Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai số 0004541 ngày 03/6/2021.

5. Quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị L có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Hồ Văn H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã N (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nghệ